

Số: 12/2023/QĐST-KDTM

Hoàn Kiếm, ngày 20 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm e, khoản 1.4, điều 1, phần II, mục A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 27/2022/TLST- KDTM ngày 10 tháng 10 năm 2022, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V..

Trụ sở: Số 2, đường L., phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V.** - Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Đỗ Thành Tr.** - Phó giám đốc phụ trách điều hành. Ông **Đỗ Thành Tr.** uỷ quyền lại cho ông **Nguyễn Anh H.** - Phó Trưởng phòng tổng hợp, cán bộ pháp chế Agribank Chi nhánh V2. (Theo giấy uỷ quyền

số 1016/QĐ-NHNo.VX-TH ngày 03 tháng 7 năm 2023).

Địa chỉ Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. - Chi nhánh V2.: Số 3x, phố B., phường C., quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H..

Trụ sở chính: Số 49x, đường Ph., phường P., Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Bùi Bích Ph.** - Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Trần Quang A.** theo giấy uỷ quyền số 01/UQ ngày 11 tháng 01 năm 2023.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Quang A.

Địa chỉ thường trú: Lô B36-BT1 DA khu đô thị M. 2, phường M. 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. (do ông Nguyễn Anh H. là đại diện theo uỷ quyền) và Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. (do ông Trần Quang A. là đại diện theo uỷ quyền) và ông Trần Quang A. cùng tự nguyện thống nhất thỏa thuận:

Ngày 11/09/2020, Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. - Chi nhánh Hoàn Kiếm (Nay là: Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. - Chi nhánh V2.) đã ký kết hợp đồng tín dụng số 1502LAV202000389 với Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H., cấp hạn mức tín dụng tối đa: 40.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng); mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; Lãi suất theo từng giấy nhận nợ tại từng thời điểm; thời hạn của hạn mức tín dụng: 12 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng. *Số tiền lãi phải trả được tính theo công thức:* Số tiền lãi phải trả = Dư nợ tính lãi x Lãi suất vay năm x Số ngày vay thực tế : 365 ngày. Lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm quá hạn.

Căn cứ theo Hợp đồng dụng số 1502LAV202000389 ngày 11/09/2020, Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. - Chi nhánh V2. (Tên cũ: Chi nhánh Hoàn Kiếm) đã giải ngân cho Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. cụ thể theo các giấy nhận nợ như sau:

Lần 1: Giấy nhận nợ số 1502LDS202000906 ngày 24/09/2020; Số tiền nhận nợ: 6.000.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm.

Lần 2: Giấy nhận nợ số 1502LDS202000925 ngày 30/09/2020; Số tiền nhận nợ: 4.400.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm.

Lần 3: Giấy nhận nợ số 1502LDS202000949 ngày 07/10/2020; Số tiền nhận nợ: 4.000.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm.

Lần 4: Giấy nhận nợ số 1502LDS202000952 ngày 08/10/2020; Số tiền nhận nợ: 1.000.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm.

Lần 5: Giấy nhận nợ số 1502LDS202000959 ngày 09/10/2020; Số tiền nhận nợ: 6.500.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm.

Lần 6: Giấy nhận nợ số 1502LDS202001002 ngày 23/10/2020; Số tiền nhận nợ: 7.300.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm.

Lần 7: Giấy nhận nợ số 1502LDS202100012 ngày 06/01/2021; Số tiền nhận nợ: 5.700.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm;

Lần 8: Giấy nhận nợ số 1502LDS202100167 ngày 23/02/2021; Số tiền nhận nợ: 5.100.000.000 đồng; Mục đích: Thanh toán tiền cho nhà cung cấp; Thời hạn nhận nợ: 9 tháng; Lãi suất: 8%/năm.

Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. - Chi nhánh Hoàn Kiếm (Nay là: Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. - Chi nhánh V2.) đã ký kết hợp đồng tín dụng số 1502LAV202000389 với Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. đến nay hai bên không có tranh chấp gì về khoản nợ gốc và nợ lãi (trong hạn và quá hạn).

Tính đến ngày 11/7/2023, Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. còn nợ Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. số tiền là: Nợ gốc: 40.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng), Nợ lãi: Lãi trong hạn: 4.799.736.987 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng.) Lãi quá hạn: 4.618.454.795 đồng. (Bằng chữ: Bốn tỷ sáu trăm mười tám triệu bốn trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng). Tổng cộng: 49.418.191.782 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi chín tỷ bốn trăm mười tám triệu một trăm chín mươi một ngàn bảy trăm tám mươi hai đồng.).

2.2. Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. và Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. thống nhất tự nguyện thoả thuận:

Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. xác nhận số nợ gốc, nợ lãi (trong hạn và quá hạn) và Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. có trách nhiệm thanh toán trả hết số nợ gốc, nợ lãi là: Nợ gốc: 40.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ đồng). Nợ lãi: Lãi trong hạn: 4.799.736.987 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu bảy trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi bảy đồng.) Lãi quá hạn: 4.618.454.795 đồng. (Bằng chữ: Bốn tỷ sáu trăm mười tám triệu bốn trăm năm mươi bốn ngàn bảy trăm chín mươi lăm đồng).

Tổng cộng: 49. 418.191.782 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi chín tỷ bốn trăm mười tám triệu một trăm chín mươi một ngàn bảy trăm tám mươi hai đồng.) cho Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V..

Kể từ ngày 12/7/2023, Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. tiếp tục phải chịu số tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc tương ứng theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, phụ lục hợp đồng, giấy nhận nợ đã ký giữa các bên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 797148, số vào sổ cấp giấy GCN: CS-HĐO 18280 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 19/6/2018 mang tên ông Trần Quang A. (Văn bản thỏa thuận về tài sản của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân số công chứng 484.2018 ngày 09/06/2018 tại Văn Phòng Công chứng Phùng Kiên và Văn bản thỏa thuận về tài sản của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân số công chứng 853.2018 ngày 09/6/2018 tại Văn Phòng Công chứng Phùng Kiên giữa ông Trần Quang A. và vợ là bà Mai Thị Lan Anh), địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố 9, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo hợp đồng thế chấp số 6347.2020 ngày 16/12/2020 tại Văn phòng công chứng Hai Bà Trưng; đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà nội - Chi nhánh quận Hà Đông ngày 06 tháng 1 năm 2021.

Trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì các tổ chức, cá nhân đang quản lý, sử dụng tài sản thế chấp, những người có đăng ký hộ khẩu

thường trú và những người không có hộ khẩu thường trú sinh sống trên tài sản thế chấp đều có nghĩa vụ chấp hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận.

Trong trường hợp nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. thì Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản vay bao gồm nợ gốc, nợ lãi và lãi phát sinh kể từ ngày 12/7/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc.

3. Về án phí: Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Tổng Hợp H. phải chịu 39.354.500 đồng (Ba mươi chín triệu ba trăm năm mươi tư ngàn năm trăm đồng); Ngân Hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V. phải chịu 39.354.500 đồng (Ba mươi chín triệu ba trăm năm mươi tư ngàn năm trăm đồng) trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 76.176.000 đồng theo biên lai số 51901 ngày 19 tháng 10 năm 2022 và được nhận số tiền còn lại là 36.821.500 đồng (Ba mươi sáu triệu tám trăm hai mươi một ngàn năm trăm đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát Quận Hoàn Kiếm;
- Lu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Việt Hùng